TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô MÔN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 216/2023/QĐST-HNGĐ	*Ô Môn, ngày 16 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 299/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Ngọc B**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Tạm trú: Khu vực T, phường P, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông **Võ Tấn Đ,** sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Tạm trú: Khu vực T, phường P, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ngọc B và anh Võ Tấn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc B và anh Võ Tấn Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị B và anh Đ thống nhất có hai con tên Võ Dư H (nam), sinh ngày 09/3/2009 và Võ Nguyễn Tường V (nữ), sinh ngày 29/10/2017.

Chị B và anh Đ thống nhất giao hai cháu Dư H và Tường V cho chị B nuôi dưỡng đến trưởng thành, anh Đ không cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được quyền cản trở anh Đ thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Chị B và anh Đ thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về nợ chung: Ghi nhận ý kiến của các đương sự về việc không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về án phí: Thống nhất nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc B tự nguyện chịu án phí số tiền là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng),* khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* chị B đã nộp theo biên lai thu số 0002365 ngày 18/10/2023, chị B được nhận lại số tiền còn lại là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ô, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Ô;
- UBND xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Đã ký

Lê Thị Thúy Hằng